

**CÔNG TY TNHH GIGAGROUP**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH GIGAGROUP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GIGAGROUP COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0109959098

**3. Ngày thành lập:** 07/04/2022

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 197 Thôn Vũ Lăng, Xã Dân Hòa, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0913501005

Fax:

Email: [contact@gigagroup.com.vn](mailto:contact@gigagroup.com.vn)

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                | Mã ngành |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết:<br>- Đại lý bán hàng hóa<br>- Môi giới mua bán hàng hóa<br>(Trừ môi giới chứng khoán, môi giới bảo hiểm; Trừ đấu giá)                                                    | 4610     |
| 2.  | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                                                                                                                                      | 4651     |
| 3.  | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                                                                                                                       | 4652     |
| 4.  | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại<br>(Không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh; Trừ hợp báo) | 8230     |
| 5.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa                                                                                                  | 8299     |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |             |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 6.  | <p>Giáo dục khác chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng;</li> <li>- Các dịch vụ dạy kèm (gia sư);</li> <li>- Giáo dục dự bị;</li> <li>- Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém;</li> <li>- Các khoá dạy về phê bình, đánh giá chuyên môn;</li> <li>- Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại;</li> <li>- Dạy đọc nhanh;</li> <li>- Đào tạo tự vệ;</li> <li>- Đào tạo về sự sống;</li> <li>- Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng;</li> <li>- Dạy máy tính.</li> </ul> | 8559        |
| 7.  | <p>Dịch vụ hỗ trợ giáo dục</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư vấn giáo dục</li> <li>- Kinh doanh dịch vụ tư vấn du học</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 8560        |
| 8.  | Lập trình máy vi tính                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 6201(Chính) |
| 9.  | Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 6202        |
| 10. | Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 6209        |
| 11. | Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (Không bao gồm hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 6311        |
| 12. | Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 6312        |
| 13. | <p>Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết:</p> <p>Các hoạt động dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu như:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các dịch vụ thông tin qua điện thoại;</li> <li>- Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí;</li> </ul> <p>(Trừ báo chí)</p>                                                                                                                                                                                                                                                                       | 6399        |
| 14. | <p>Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động tư vấn đầu tư;</li> </ul> <p>(Trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 6619        |
| 15. | <p>Hoạt động tư vấn quản lý</p> <p>(Trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 7020        |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |      |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 16. | Quảng cáo<br>(Trừ quảng cáo thuốc lá)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 7310 |
| 17. | Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận<br>(Không bao gồm dịch vụ điều tra và thông tin Nhà nước cấm)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 7320 |
| 18. | Hoạt động thiết kế chuyên dụng<br>Chi tiết:<br>Thiết kế website<br>Thiết kế hệ thống máy tính<br>Thiết kế ứng dụng di động                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 7410 |
| 19. | Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Tư vấn chuyên gia công nghệ<br>- Hoạt động phiên dịch;<br>- Hoạt động của các tác giả sách khoa học và công nghệ;<br>- Hoạt động môi giới thương mại, sắp xếp có mục đích và bán ở mức nhỏ và trung bình, bao gồm cả thực hành chuyên môn, không kể môi giới bất động sản;<br>- Hoạt động môi giới bản quyền (sắp xếp cho việc mua và bán bản quyền);<br>- Tư vấn về công nghệ khác;<br>- Hoạt động tư vấn khác trừ tư vấn kiến trúc, kỹ thuật và quản lý... | 7490 |
| 20. | Xuất bản phần mềm<br>(Trừ hoạt động xuất bản phẩm)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 5820 |

**6. Vốn điều lệ:** 500.000.000 VNĐ

### 7. Danh sách thành viên góp vốn:

| STT | Tên thành viên     | Quốc tịch | Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức                   | Giá trị vốn góp (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức | Ghi chú |
|-----|--------------------|-----------|------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | NGUYỄN TRƯỜNG XUÂN | Việt Nam  | Số 53 Ngách 254/62 Đường Bưởi, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam  | 255.000.000           | 51,000    | 001072045203                                                                                            |         |
| 2   | BÙI ĐỨC THẮNG      | Việt Nam  | Số 18/47 Ngõ Hòa Bình 4, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | 245.000.000           | 49,000    | 033073010421                                                                                            |         |

### 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN TRƯỜNG XUÂN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 15/02/1972

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001072045203

Ngày cấp: 10/07/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 53 Ngách 254/62 Đường Bưởi, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 53 Ngách 254/62 Đường Bưởi, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội